

MỤC LỤC

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	3
I. GIỚI THIỆU CHUNG	5
1. Thông tin khái quát	5
2. Quá trình hình thành và phát triển:	5
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	6
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	8
5. Định hướng phát triển.....	10
6. Quản trị rủi ro:	10
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015.....	12
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	12
2. Tổ chức và nhân sự.....	15
3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	17
4. Các công tác xã hội, nhân đạo từ thiện:	17
III. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	18
1. Tổng kết công tác năm 2015	
2. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016:	Error! Bookmark not defined.
IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	25
1. Báo cáo hoạt động năm 2015.	
2. Định hướng hoạt động năm 2016	
V. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT	27
1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2015	
VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY	30
1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:	31
2. Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị:.....	31
3. Sở hữu cổ phần, Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	33
VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	39

TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT, CUNG ỨNG PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT HÀNG ĐẦU TẠI VIỆT NAM, SẢN PHẨM PHỤC VỤ TRONG NƯỚC VÀ XUẤT KHẨU, GÓP PHẦN TÍCH CỰC VÀO SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA NỀN NÔNG NGHIỆP VÀ KINH TẾ ĐẤT NƯỚC

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI VÀ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị cổ đông và Nhà đầu tư,

Năm 2015 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chuyển biến tích cực, tăng trưởng kinh tế ước tính đạt 6,68%, vượt mục tiêu đề ra, lạm phát thấp, lãi suất ổn định, sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng...Việt Nam tiếp tục là điểm đến đầu tư hấp dẫn của dòng vốn FDI nhờ sự cải thiện của môi trường đầu tư và kinh doanh song hành với việc ký kết các Hiệp định thương mại tự do FTA, hiệp định TPP. Tuy nhiên riêng ngành phân bón vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: tổng cung vượt cầu, giá phân bón có chiều hướng đi xuống, tình trạng hàng lậu, hàng giả và kém chất lượng tràn lan trên thị trường, các loại phân bón giá rẻ nhập khẩu từ Trung Quốc đang tạo nên sự cạnh tranh khốc liệt trong ngành.

Đứng trước những khó khăn và thách thức trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã đoàn kết nỗ lực phấn đấu để thực hiện những mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, có thể điểm qua như sau:

Công ty vận hành nhà máy hoạt động an toàn và ổn định, năm 2015 doanh thu tiêu thụ sản phẩm của Công ty đạt 4.806 tỷ đồng, hoàn thành 100,35% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế của công ty đạt 392,5 tỷ đồng, hoàn thành 93,5% kế hoạch năm. Nhìn chung kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty thấp hơn cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng từ khó khăn chung của ngành phân bón, tuy nhiên lợi nhuận gộp của công ty vẫn đạt 22%, hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 39,4%, lãi cơ bản trên cổ phiếu 3.935 đồng/cổ phiếu, các chỉ số lợi nhuận của công ty đều ở mức ổn định và thuộc nhóm cao trong số các doanh nghiệp cùng ngành. Công ty không phát sinh nợ quá hạn, dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh luôn dương, tình hình tài chính lành mạnh.

Trong năm 2015, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã vinh dự nhận nhiều giải thưởng cao quý, sản phẩm phân bón Lâm Thao được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam trao tặng giải thưởng **"Bông lúa vàng lần 2"**, Công ty được tôn vinh **"Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam 2015"**; được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng giải thưởng **"Doanh nghiệp có Doanh thu và Lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam năm 2015"**. Công ty được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh **"Một trong 30 doanh nghiệp minh bạch nhất năm 2014 - 2015"**. Công ty được Diễn đàn Doanh nghiệp với Nông thôn mới vinh danh là **"Một trong 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam"**... Những thành quả trên là niềm tự hào to lớn của đội ngũ lãnh đạo và cán bộ công nhân viên, đồng thời khẳng định sự nỗ lực bền bỉ của Công ty trên từng chặng đường phát triển.

Bước sang năm 2016, Hội đồng quản trị nhận định hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Công ty đã hoạt động ổn định trong nhiều năm, tuy nhiên đến giai đoạn hiện nay, công ty cần một sự bứt phá lớn để tiếp tục duy trì đà tăng trưởng như cũ.

Đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng lớn trong ngành sản xuất phân bón, hóa chất, công ty cần tích cực đẩy mạnh nghiên cứu sản phẩm mới phù hợp với cây trồng, thân thiện với môi trường, đồng thời phải nghiên cứu để đầu tư, xây dựng dây chuyền sản xuất mới thay thế dần các dây chuyền sản xuất cũ đang dần trở thành lạc hậu. Công ty cần đẩy mạnh công tác thị trường, xây dựng các mô hình trình diễn bón phân khép kín tại tất cả các địa phương trên cả nước, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm phân bón Lâm Thao, thực hiện chương trình đối thoại trực tiếp với người nông dân trên Đài truyền hình trung ương và địa phương. Đối với hoạt động xuất khẩu, công ty tích cực tìm kiếm đầu mối để đẩy mạnh xuất khẩu phân bón sang Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand...

Với cam kết, quyết tâm và nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên cùng sự đồng hành, ủng hộ của quý Cổ đông và Nhà đầu tư, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty tin tưởng rằng Công ty sẽ vững vàng vượt qua các khó khăn, thách thức phía trước để hoàn thành các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phó, tiếp tục khẳng định vị thế một trong những doanh nghiệp hàng đầu lĩnh vực phân bón.

Trân trọng cảm ơn!.

Nguyễn Văn Thiệu

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngày 31 tháng 3 năm 2016

GIỚI THIỆU CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600108471 do Sở KH&ĐT Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 29/12/2009, thay đổi lần thứ 06 ngày 21/7/2015.
- Vốn điều lệ: 778.320.000.000 (Bảy trăm bảy mươi tám tỷ, ba trăm hai mươi triệu) đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 778.320.000.000 (Bảy trăm bảy mươi tám tỷ, ba trăm hai mươi triệu) đồng
- Địa chỉ: Khu Phương Lai 6, Thị trấn Lâm Thao, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ
- Số điện thoại: 0210.3825139
- Số fax: 0210.3825126
- Website: www.supelamthao.vn
- Mã cổ phiếu: LAS

2. Quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 24/06/1962 Nhà máy Supe phốt phát Lâm Thao đã cất bằng khánh thành và chính thức đi vào sản xuất. Công suất ban đầu của nhà máy là 40.000 tấn axit sunfuric/năm và 100.000 tấn supe lân/năm.
- Từ năm 1973 đến năm 1974: Công ty đã cải tạo, mở rộng nâng công suất của thiết kế sản xuất Axit sunfuric từ 40.000 tấn/năm lên 60.000 tấn/năm; Supe lân từ 100.000 tấn/năm lên 175.000 tấn/năm
- Từ năm 1980 đến năm 1984: Công ty đầu tư xây dựng thêm một dây chuyền sản xuất Axit sunfuric (số 2) công suất 120.000 tấn/năm và một dây chuyền sản xuất supe lân (số 2) công suất 200.000 tấn/năm.
- Năm 1985: Công ty nghiên cứu, sản xuất thử thành công phân bón hỗn hợp NPK
- Năm 1998: Công ty xây dựng một dây chuyền sản xuất phân bón hỗn hợp NPK công suất 10.000 tấn/năm
- Từ năm 1988 đến năm 1994: Đầu tư chiều sâu, phát huy năng lực của các dây chuyền sản xuất đưa công suất lên 500.000 tấn supe lân/năm.
- Từ năm 1999 đến năm 2004: Đầu tư xây dựng thêm 1 dây chuyền sản xuất Axit sunfuric số 3, công suất 40.000 tấn/năm theo công nghệ tiếp xúc kép, hấp thụ 2 lần. Đồng thời, cải tạo mở rộng nâng công suất xí nghiệp Supe 2 lên 450.000 tấn supe lân/năm, đưa tổng sản lượng supe lân lên 750.000 tấn/năm; sản lượng Axit sunfuric lên 250.000 tấn/năm.
- Từ năm 1999 đến 2000: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất phân hỗn hợp NPK (XN NPK số 1) công suất 150.000 tấn/năm
- Năm 2002: Đầu tư tiếp dây chuyền sản xuất NPK số 2, thiết bị hiện đại có sấy, cấp liệu, đóng bao tự động công suất 150.000 tấn/năm
- Năm 2003: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất phân hỗn hợp NPK công suất 150.000 tấn/năm tại Xí nghiệp phân bón và Hóa chất Hải Dương (Chi nhánh của Công ty tại Cẩm Giàng, Hải Dương) và đầu tư cải tạo chuyển đổi dây chuyền Axit 2 từ công nghệ đốt quặng Pirit sang đốt bằng nguyên liệu lưu huỳnh với công nghệ hiện đại, chấm dứt hoàn toàn việc thải xỉ pirit ra môi trường.
- Từ năm 2004 đến 2005: Tập trung đầu tư, ứng dụng những tiến bộ khoa học vào phục vụ sản xuất, nghiên cứu thêm các sản phẩm mới. Công ty đầu tư cải tạo, nâng công suất dây chuyền NPK 100.000 tấn/năm lên 150.000 tấn/năm (số 3) có sấy, đóng bao tự động, đưa tổng công suất NPK của Công ty lên 600.000 tấn/năm, Đầu tư xây dựng 4 dây chuyền đóng bao supe lân tự động, công suất 690.000 tấn/năm, Đầu tư xây dựng xưởng phát điện từ hơi nhiệt thừa công suất 3MW.
- Năm 2010: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất lân nung chảy 300.000 tấn/năm.
- Ngày 01/01/2010, Công ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.

- Ngày 1/3/2012, cổ phiếu của Công ty CP Supe phát phát và Hóa chất Lâm Thao chính thức được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Từ ngày 01/11/2012, Cổ phiếu của Công ty được chọn vào chỉ số HNX30, nhóm cổ phiếu có tính thanh khoản cao và vốn hóa thị trường lớn.
- Trong năm 2012, Công ty kỷ niệm 50 năm ngày bước vào sản xuất (24/6/1962 – 24/6/2012). Nhân dịp này, Đảng, nhà nước tặng thưởng cho Công ty Huân chương lao động hạng nhất lần thứ 2.
- Ngày 14/11/2012, sản phẩm Supe lân và Lân nung chảy của Công ty vinh dự là hai trong 56 sản phẩm xứng đáng nhất, đại diện cho 300 sản phẩm đạt đỉnh cao về các tiêu chí kỹ thuật, kinh tế, xã hội và môi trường được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn trao tặng giải thưởng "Bông lúa vàng" lần thứ nhất. Đây là sự khẳng định, ghi nhận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các sản phẩm góp phần xứng đáng vào sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.
- Ngày 10/12/2012, Đoàn đại biểu cấp cao Đảng và nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào do đồng chí A - Xang Lao - Ly, ủy viên Bộ chính trị, Phó Thủ tướng chính phủ dẫn đầu đến thăm và làm việc tại Công ty.
- Trong nhiều năm liền, Công ty được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng giải thưởng "Doanh nghiệp có doanh thu và lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam", được Thủ tướng Chính phủ tặng cờ "Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua", Sản phẩm Supe Lân Lâm Thao được bình chọn, tặng danh hiệu "Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích".

1.2. Sự kiện nổi bật năm 2015:

- Tháng 1/2015, Trung tâm Xúc tiến thương mại nông nghiệp - Bộ NN&PTNT phối hợp với Sở NN&PTNT tỉnh Thái Bình và Công ty tổ chức tư vấn cho người nông dân thực hiện năm đúng trong canh tác Nông nghiệp, đó là "Đúng loại đất, đúng kỳ sinh trưởng, đúng Giống cây, đúng phương pháp canh tác và đúng loại phân bón". Trao đổi thông tin giữa các nhà khoa học, nhà doanh nghiệp, nhà quản lý và bà con nông dân trong vấn đề liên kết sản xuất theo chuỗi, củng cố và tăng cường kiến thức cho bà con phục vụ sản xuất nông nghiệp.



- Công ty là một trong những doanh nghiệp vinh dự nhận cờ "Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2015" của Chính phủ; được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng giải thưởng "Doanh nghiệp có Doanh thu và Lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam năm 2015"



- Công ty vinh dự nhận **Giải thưởng Bông lúa vàng lần II – 2015** do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tuyên dương, đây là giải thưởng Doanh nghiệp vì nhà nông, tôn vinh những đóng góp tích cực của các doanh nghiệp trong việc hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất và xây dựng nông thôn mới.



- Công ty tham gia chương trình **“Hãy hỏi - để biết trên đồng”** do đài VTC16 phối hợp thực hiện, đây là chương trình rất thực tế được thực hiện trực tiếp trên đồng ruộng nhằm cung cấp cho bà con những giải pháp hữu hiệu nhất, những mô hình nuôi trồng hiệu quả nhất để mang lại hiệu quả kinh tế cao tại tỉnh Hà Giang, tỉnh Đắk Lắk, mô hình chăm sóc cây hồ tiêu Gia Lai, cây bưởi Đoan Hùng – Phú Thọ, cây chè Tân Uyên – Lai Châu, tư vấn chăm sóc lúa vụ đông xuân tại tỉnh Đồng Tháp, chương trình trên Kênh 3N-VTC16 và nhiều kênh sóng của các đài truyền hình khu vực ĐBSCL...



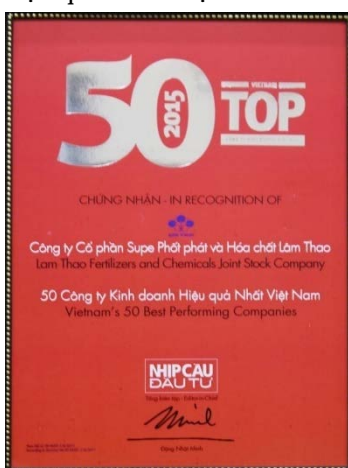
- Tháng 11/2015, Tổng hội Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức lễ tôn vinh Công ty CP Supe PP&HC Lâm Thao là “Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam 2015”.



- Công ty vinh dự là 1 trong 30 doanh nghiệp minh bạch nhất HNX 2014 – 2015. Chương trình đánh giá Công bố thông tin và Minh bạch năm 2014 -2015 được xây dựng nhằm thúc đẩy doanh nghiệp nghiêm ýet nâng cao ý thức và cải thiện tình hình quản trị Công ty, bước đầu thông qua việc công bố thông tin đầy đủ, kịp thời, tuân thủ các quy định hiện hành về Quản trị Công ty.



- Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao được vinh danh là 1 trong “50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” năm 2015.

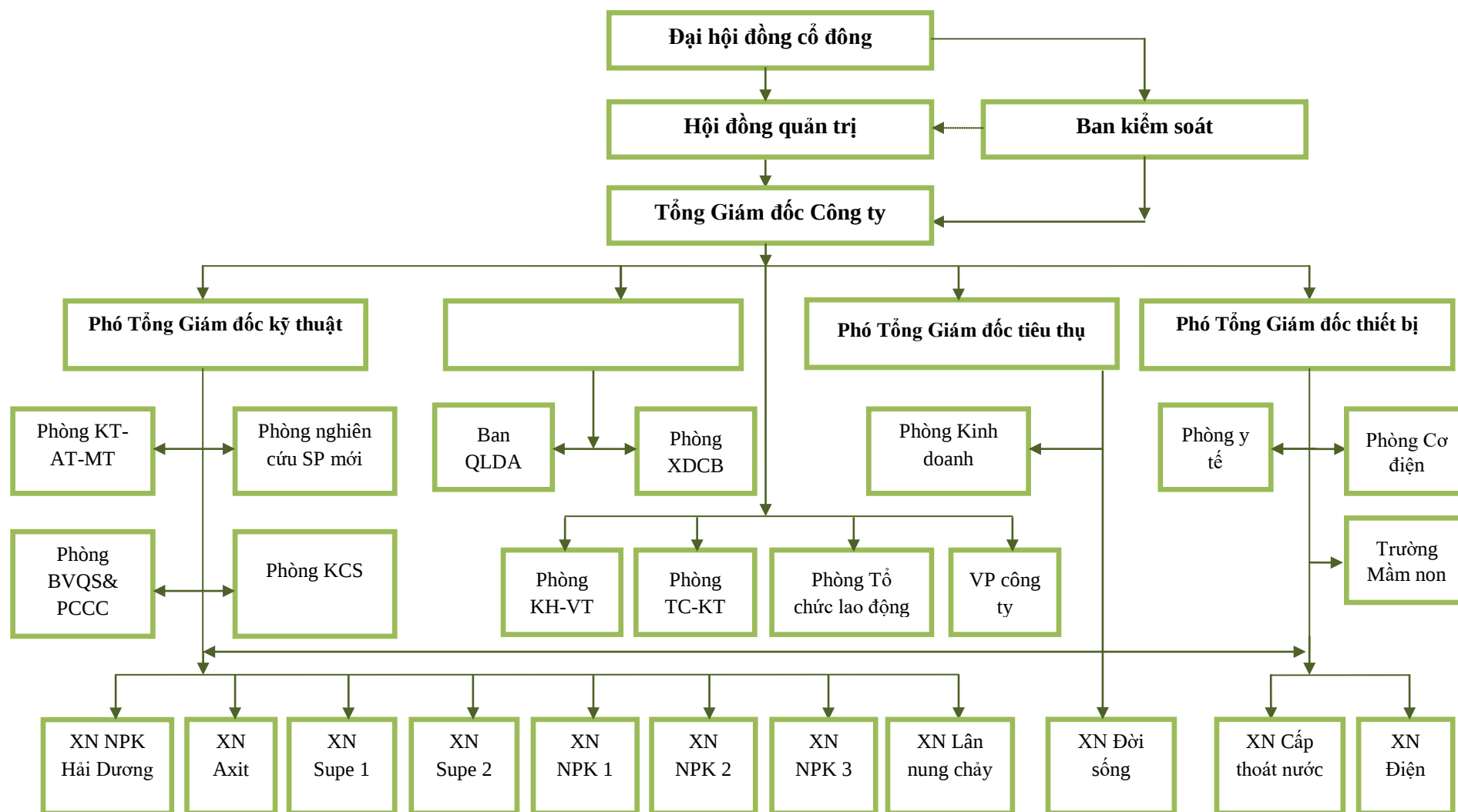


3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh phân bón, hóa chất.
- Địa bàn kinh doanh của Công ty rộng khắp các vùng miền trong cả nước, hầu hết các tỉnh đều có đại lý kinh doanh phân phối sản phẩm của Công ty.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Công ty mẹ: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
Địa chỉ: 1A Tràng Tiền – Hoàn Kiếm – Hà Nội
Quyết định thành lập: 953/QĐ-TTg ngày 23/06/2010 của Thủ tướng Chính phủ
Số cổ phần sở hữu: 45.282.750 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu: 69,82% vốn điều lệ.
- Các công ty liên kết
Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao
Giấy CNĐKKD số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/07/2006 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;
Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng;
Vốn góp của Lafchemco: 4.470.225.130 đồng, chiếm 30,83% vốn điều lệ;
Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao
Giấy CNĐKKD số 1803000530 đăng ký lần đầu ngày 14/08/2007 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;
Vốn điều lệ đăng ký: 8.600.000.000 đồng;
Vốn góp của Lafchemco: 2.494.000.000 đồng, chiếm 29% vốn điều lệ;

5. Định hướng phát triển

Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:

- Là nhà sản xuất, cung ứng phân bón và hóa chất hàng đầu tại Việt Nam, sản phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.
- Các sản phẩm hóa chất đáp ứng nhu cầu cho các ngành sản xuất công nghiệp khác của nền kinh tế quốc dân, giữ vững thị trường, đồng thời nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.
- Phấn đấu trở thành doanh nghiệp sản xuất phân bón, hóa chất có sản phẩm xuất khẩu ra thị trường nước ngoài với khối lượng lớn.
- Đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất, tăng giá trị sản lượng đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Cải thiện môi trường làm việc và môi trường sống xung quanh Công ty.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

- Tạo đủ công ăn việc làm cho người lao động, thu nhập bình quân hàng năm tăng 7%.
- Là doanh nghiệp văn hóa và có trách nhiệm xã hội cao.
- Công ty nâng cấp và cải tạo các khu thể thao, vui chơi giải trí, có trách nhiệm với đời sống cộng đồng tại địa phương..

Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Đầu tư xây dựng Dự án sản xuất Axit công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện.
- Đầu tư dây chuyền sản xuất NPK số 4 công suất 150.000 tấn/năm.
- Đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại hai dây chuyền sản xuất Supe lân...

6. Quản trị rủi ro:

Rủi ro về kinh tế

Hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng bởi các biến động của nền kinh tế thế giới và Việt Nam, cũng như hoạt động của thị trường tài chính, tiền tệ. Những diễn biến bất lợi có thể dẫn đến suy thoái kinh tế, lạm phát, biến động tỷ giá, thắt chặt tín dụng và tăng giá của nguyên vật liệu đầu vào. Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty chú trọng thực hiện công tác chuẩn bị, dự trù cho những thay đổi trong nền kinh tế thị trường, đồng thời củng cố nội lực tài chính, duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng, nhà cung cấp và các tổ chức tín dụng.

Rủi ro về pháp lý

Là một doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh các sản phẩm phân bón phục vụ cho hoạt động nông nghiệp, song do chưa có luật điều chỉnh riêng đối với thị trường phân bón. Do vậy, cũng như các Doanh nghiệp Việt Nam khác, văn bản pháp lý cao nhất điều chỉnh hoạt động của Công ty hiện nay là Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH11 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, hệ thống các văn bản dưới Luật còn đang trong giai đoạn hoàn thiện, với không ít điều khoản được thay đổi và chỉnh sửa. Bên cạnh đó, với tư cách là một công ty đại chúng đang niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Công ty còn phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Công ty đã cử cán bộ phụ trách công bố thông tin và tổ chức ký tham gia các khóa học về quản trị và các buổi hội thảo cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để kịp thời nắm bắt sự thay đổi của các văn bản luật liên quan.

Rủi ro đặc thù ngành nghề

Sản phẩm đầu ra của Công ty chủ yếu phục vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, người tiêu dùng là những người nông dân có thu nhập thấp. Do đó các yếu tố ảnh hưởng đến ngành nông nghiệp sẽ ảnh hưởng mạnh mẽ đến tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Những yếu tố đó có thể bao gồm:

- Thời tiết: Việt Nam nằm trong vành đai khí hậu nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm, mưa nhiều. Trong những năm gần đây, với sự nóng lên của Trái đất cùng những thay đổi phức tạp của thời tiết khiến thiên tai thường xuyên xảy ra như: mưa lớn gây lũ lụt, hạn hán kéo dài... ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp của người nông dân. Thêm vào đó diện tích đất nông nghiệp càng ngày càng bị thu hẹp, chính điều này đã ảnh hưởng lớn đến sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty. Đây là một rủi ro bất khả kháng và khó dự báo đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Mùa vụ: hiện tại ở Việt Nam có hai vụ chính là vụ đông xuân và vụ hè thu. Vào thời vụ, sản phẩm của Công ty được tiêu thụ rất tốt, đem lại hiệu quả kinh doanh cao. Tuy nhiên, quãng thời gian giữa các vụ mùa, trong khi hoạt động sản xuất vẫn phải duy trì thì sản lượng tiêu thụ lại không được cao dẫn đến các áp lực về hàng tồn kho và các chi phí, tăng rủi ro hoạt động của Công ty trong những giai đoạn này. Để giảm thiểu tác động của rủi ro này, Công ty luôn chủ động lập kế hoạch nguồn vốn, sản xuất để đảm bảo duy trì hoạt động ổn định.
- Chính sách quản lý, điều tiết của Nhà nước: là một đất nước nông nghiệp với phần đông dân số hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, Chính phủ Việt Nam hết sức quan tâm và thường xuyên có chính sách điều tiết các mặt hàng có liên quan chặt chẽ đến hoạt động sản xuất nông nghiệp như: phân bón, thuốc trừ sâu, giống cây trồng, vật nuôi ... để đảm bảo cho ngành nông nghiệp được ổn định, đảm bảo đời sống của người nông dân. Những chính sách điều tiết này có thể ảnh hưởng trọng yếu đến chiến lược kinh doanh cũng như hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Môi trường: Là Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hóa chất, các vấn đề liên quan đến xử lý chất thải, giảm thiểu các tác động của hoạt động sản xuất đến môi trường luôn được Công ty chú trọng, đảm bảo phù hợp với các tiêu chuẩn của Nhà nước. Công ty đã phối hợp với nhiều đơn vị về môi trường (Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng Công nghệ Môi trường...) phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm và kiểm tra chất thải nhằm đảm bảo theo đúng quy chuẩn môi trường của Nhà nước. Công ty cũng liên tục cải tiến các dây chuyền nhằm tăng năng suất và hạn chế, giảm bớt các thành phần độc hại trong sản phẩm thải. Hiện nay các quy định về an toàn môi trường ngày càng được đề cao, hoạt động sản xuất phân bón có xả thải và ảnh hưởng đến môi trường, công ty đã kiểm soát chặt chẽ và định hướng đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất để hạn chế mức độ ô nhiễm trong mức độ quy định. Tuy vậy, tùy theo chiến lược phát triển về môi trường của Nhà nước, các tiêu chuẩn về xử lý chất thải, về bảo vệ môi trường... có thể thay đổi từ đó có thể làm gia tăng chi phí hoạt động cho Công ty, giảm hiệu quả hoạt động.

Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết

Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, biến động giá cổ phiếu của Công ty không chỉ phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như: tình hình thực hiện công bố thông tin, tình hình cung cầu của thị trường đối với cổ phiếu của Công ty. Sự biến động giá cổ phiếu có thể gây ảnh hưởng đến thương hiệu, giá trị, tâm lý của cổ đông và của khách hàng Công ty. Để giảm thiểu tối đa những rủi ro trên, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã ban hành quy chế Công bố thông tin. Công ty và các cá nhân có liên quan đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời quy định về

công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán. Điều này sẽ giúp các nhà đầu tư tiếp cận được với những thông tin liên quan của Công ty một cách chính xác và hiệu quả. Từ đó, các nhà đầu tư có thể đưa ra được quyết định đầu tư đúng đắn hơn.

Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh trong khu vực và trên thế giới đều có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Vì vậy, Công ty cần thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của Việt Nam cũng như các nước lân cận để lên kế hoạch điều hành công việc một cách tối ưu, cơ cấu lại quy mô đầu tư của các sản phẩm, dịch vụ mà Công ty đang cung cấp cho phù hợp.

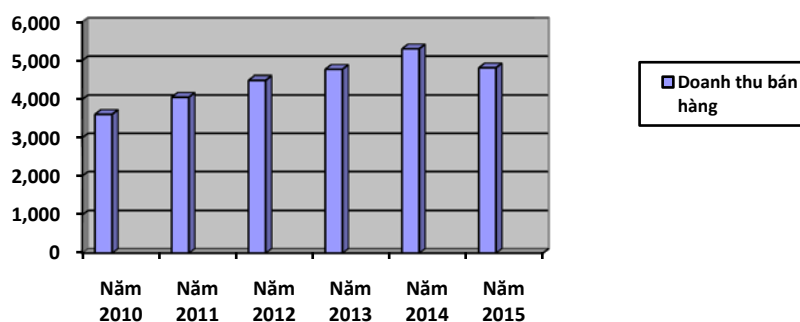
I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

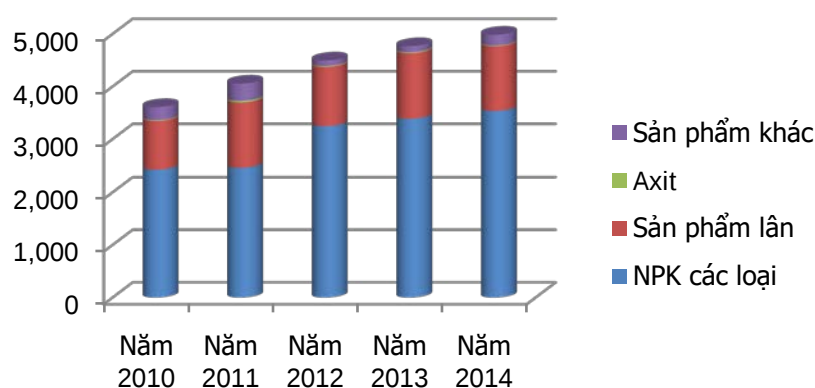
– Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm qua các năm:

Năm	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Doanh thu bán hàng	3.609	4.057	4.496	4.770	5.305	4.806
Tỷ lệ tăng trưởng DT	-	11%	6%	11%	12%	-9,3%



– Cơ cấu doanh thu thuần theo sản phẩm:

Năm	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
NPK các loại	2.430	2.467	3.247	3.385	3.533	
Sản phẩm lân	917	1.230	1.126	1.248	1.233	
Axit	15	31	17	19	14	
Sản phẩm khác	247	328	10	115	205	
Doanh thu thuần	3.609	4.056	4.496	4.768	4.985	4.795



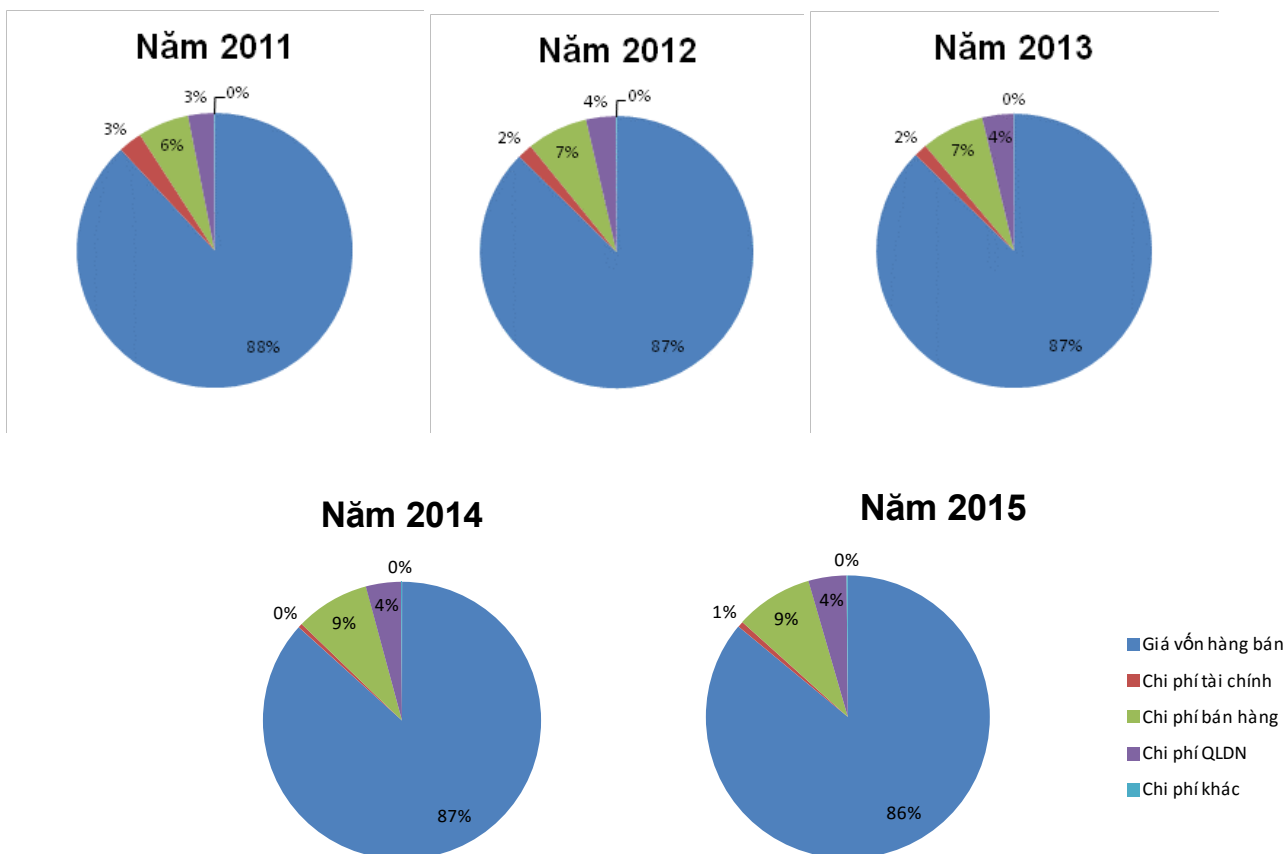
– Cơ cấu lợi nhuận của Công ty so với Doanh thu thuần:

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Doanh thu thuần	3.609,31	4.056,16	4.496,11	4.768,48	4.985,07	4651,23
LNG về bán hàng và cung cấp dịch vụ	724,06	827,30	999,84	1.100,03	1.128,54	977,78
<i>LNG/DTT</i>	20,06%	20,40%	22,24%	23,07%	22,64%	21,02%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	375,00	410,57	509,68	580,37	553,00	391,33
<i>LNT/DTT</i>	10,39%	10,12%	11,34%	12,17%	11,09%	8,4%
Lợi nhuận sau thuế	287,72	316,95	394,09	446,82	438,72	306,28
<i>LNST/DTT</i>	7,97%	7,81%	8,77%	9,37%	8,80%	6,6%

– Kết cấu chi phí (tỷ đồng)

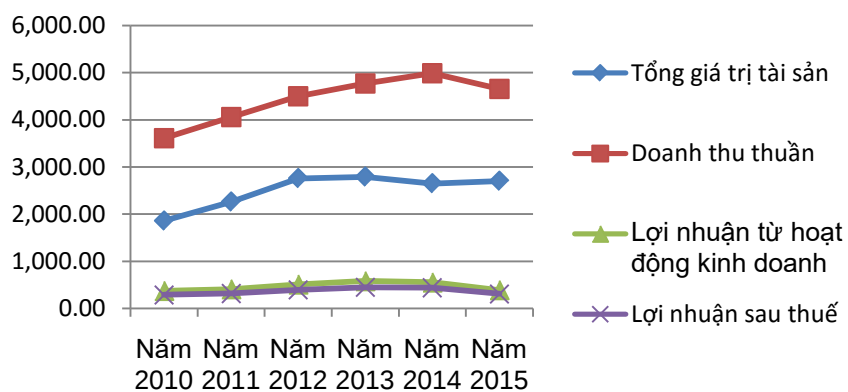
Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Giá vốn hàng bán	2.884,44	3.228,86	3.495,01	3.668,45	3.856,52	3673,45
<i>GVHB/DTT</i>	79,92%	79,60%	77,73%	76,93%	77,36%	78,98%
Chi phí tài chính	99,529	101,906	71,492	64,82	21,841	28,29
<i>CPTC/DTT</i>	2,76%	2,51%	1,59%	1,36%	0,44%	0,61%
Chi phí bán hàng	178,234	221,366	290,068	311,335	384,194	377,78
<i>CPBH/DTT</i>	4,94%	5,46%	6,45%	6,53%	7,71%	8,12%
Chi phí QLDN	82,654	110,983	140,519	154,947	181,4	184,86
<i>CPQL/DTT</i>	2,29%	2,74%	3,13%	3,25%	3,64%	3,97%
Chi phí khác	1,621	3,04	4,16	2,993	5,561	6,22
<i>CPK/DTT</i>	0,04%	0,07%	0,09%	0,06%	0,11%	0,13%

Năm 2015 tỷ trọng các chi phí của công ty trên doanh thu thuần đều cao hơn so với các năm khác, đặc biệt chi phí bán hàng chiếm 8,12% so với doanh thu thuần, tăng gần gấp đôi so với trong năm 2010. Trong sự cạnh tranh gay gắt của ngành phân bón với các sản phẩm tương đồng và sản phẩm giá rẻ nhập khẩu từ Trung Quốc, Công ty đã tích cực đẩy mạnh công tác thị trường, hỗ trợ công tác bán hàng để đảm bảo tiêu thụ tốt sản phẩm, giữ vững thị phần của công ty.



b. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Tổng giá trị tài sản	1.861,1	2.263,00	2.758,12	2.789,90	2.650,18	2.701,57
Doanh thu thuần	3.609,31	4.056,16	4.496,11	4.768,48	4.985,07	4.651,23
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	375,00	410,57	509,68	580,37	553,00	391,33
Lợi nhuận sau thuế	287,72	316,95	394,09	446,82	438,72	306,28
Tỷ lệ trả cổ tức	40%	40%	50%	40%	40%	30%(dự kiến)



c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>						
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,47	1,58	1,65	1,88	2,10	1,81
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,70	0,54	0,35	0,55	0,93	0,96
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>						
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,61	0,61	0,56	0,49	0,44	0,50
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,59	1,54	1,30	0,98	0,77	1,02
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>						
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	2,80	2,99	2,12	1,91	2,40	2,93
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,77	1,79	1,63	1,71	1,83	1,74
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời(%)</i>						
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7,97	7,81	8,77	9,37	8,80	6,58
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	48,32	58,64	60,76	57,41	56,37	39,31
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	14,14	14,01	14,29	16,06	16,14	11,45
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	10,39	10,12	11,34	12,17	11,09	8,41

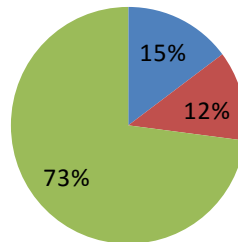
2. Tổ chức và nhân sự

a. Số lượng cán bộ, nhân viên (biểu đồ)

Cán bộ công nhân viên	Số lượng
<i>Phân loại theo đối tượng phục vụ sản xuất</i>	
Cán bộ quản lý và nhân viên gián tiếp	447
Công nhân, nhân viên phục vụ	376
Công nhân trực tiếp sản xuất	2.217
Tổng cộng	3.040

Cán bộ công nhân viên

- Cán bộ quản lý và nhân viên gián tiếp
- Công nhân, nhân viên phục vụ
- Công nhân trực tiếp sản xuất



b. Chính sách đối với người lao động:

Công ty luôn chú trọng quan tâm đến người lao động, có những chính sách, chế độ đãi ngộ, tạo điều kiện cho người lao động phát huy được hết vai trò và khả năng của mình.

Công tác đào tạo:

- Cử cán bộ tham gia các lớp, khóa học chuyên đề nâng cao trình độ về quản lý, chuyên môn trong và ngoài nước để đáp ứng kịp thời yêu cầu đòi hỏi công việc.
- Phối hợp với các Trường Đại học, Viện, Trung tâm uy tín trên cả nước để mở các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ nhân viên kỹ thuật, nghiệp vụ.
- Thường xuyên đào tạo nâng cao tay nghề, chuyển đổi nghề kịp thời cho công nhân các ngành đáp ứng yêu cầu công nghệ tại các dây chuyền sản xuất trong Công ty.
- Khen thưởng cho các cán bộ công nhân viên có thành tích cao trong lao động sản xuất, tham quan du lịch tại nước ngoài.

Chính sách về việc làm, thu nhập:

- Tạo đủ công ăn việc làm cho người lao động, không để người lao động không có việc làm, nghỉ không lương.
- Ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Ưu tiên tuyển dụng con em của cán bộ công nhân viên Công ty vào làm việc trong Công ty.
- Ngoài tiền lương hàng tháng còn duy trì thưởng trong các dịp lễ tết hàng năm bằng tiền và hiện vật, tiền lương bổ sung tháng 13, 14, tiền phụ cấp may đồng phục, đi du lịch hàng năm.

Chính sách về bảo hiểm xã hội: Ngoài việc đảm bảo thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của Luật, công ty còn có các chính sách ưu việt sau:

- Công ty ký hợp đồng liên kết với các bệnh viện tuyến Trung ương để khám bệnh định kỳ, khám chữa bệnh chuyên sâu, bệnh hiểm nghèo và chăm sóc sức khỏe cho người lao động.
- Công ty tham gia mua bảo hiểm con người, bảo hiểm an nghiệp thành công để hỗ trợ cho người lao động gặp rủi ro như ốm đau, tai nạn, bệnh hiểm nghèo, tử vong...(Công ty hỗ trợ bằng vật chất và thanh toán tiền thuốc, tiền khám chữa bệnh).
- Công ty hỗ trợ thanh toán tiền vé tàu xe trong trường hợp bố mẹ, con của người lao động mất ở xa.
- Công ty có quỹ phúc lợi hàng năm để chi phí và phát triển các hoạt động phong trào của công nhân viên chức lao động.

c. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý:

- Công ty có chủ trương tinh giản gọn nhẹ cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý, giảm bớt các đầu mối không cần thiết để tập trung ổn định duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng các chính sách quản lý chặt chẽ, linh hoạt và hợp lý để áp dụng vào từng lĩnh vực quản lý cụ thể nhằm mang lại hiệu quả công việc cao nhất.
- Duy trì và tạo mọi điều kiện có được để nâng cao các chính sách ưu đãi, bảo vệ quyền lợi tối đa cho người lao động.

3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

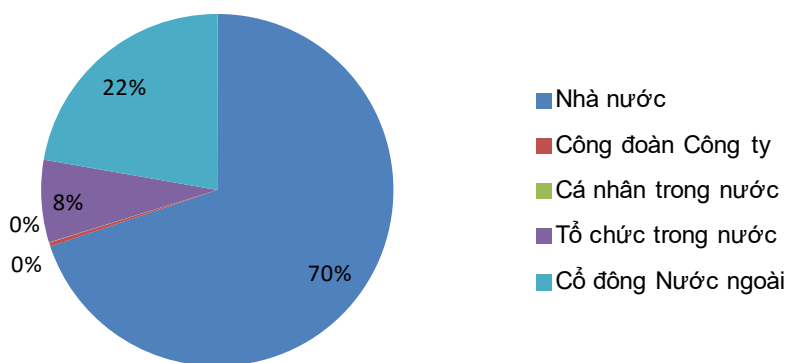
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 77.832.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: tự do chuyển nhượng

b) Cơ cấu cổ đông:

Tình hình cổ đông tại thời điểm 11/3/2016 tóm tắt như sau:

STT	Đối tượng	Số lượng	Số CP	Tỷ lệ
1	Nhà nước	1	54.339.300	69,82%
2	Công đoàn Công ty	1	270.000	0,35%
3	Cổ đông nước ngoài	34	5.902.724	7,58%
	Cá nhân	18	15.912	0,02%
	Tổ chức	16	5.886.812	7,56%
4	Cổ đông trong nước	2.831	17.319.976	22,25%
	Cá nhân	2.798	11.524.102	14,81%
	Tổ chức	33	5.795.874	7,45%
	Tổng	2.867	77.832.000	100

Cơ cấu cổ đông



4. Các công tác xã hội, nhân đạo từ thiện:

Công ty đã ra mắt Hội đồng trách nhiệm xã hội (RC), với mục tiêu đảm bảo an toàn tối đa cho cộng đồng và môi trường là phương châm “Hành động vì môi trường trong lành và an toàn cho thế hệ mai sau”. Công ty chủ trương áp dụng các phương pháp quản lý, kỹ thuật tiên tiến nhằm duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý, sự đồng đều của chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn, sức khỏe cho người lao động và bảo vệ môi trường. Kiểm soát nguyên liệu, hóa chất, chất thải để không gây nguy hại đến môi trường. Giảm thiểu tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu. Đào tạo và huy động nguồn nhân lực, cung ứng các nguồn lực cần thiết để xây

dựng và phát triển hệ thống RC trong toàn Công ty. Tuân thủ yêu cầu luật pháp của Việt Nam và các yêu cầu của khách hàng về an toàn, sức khỏe và môi trường. Đảm bảo đạt được đồng thuận của cộng đồng, hợp tác và hỗ trợ cộng đồng nhằm bảo vệ môi trường Công ty và môi trường chung.



Năm 2015, tiếp nối truyền thống uống nước nhớ nguồn của các thế hệ trước, toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã tích cực tham gia và hưởng ứng các hoạt động nhân đạo, từ thiện, tham gia các công tác xã hội góp phần hỗ trợ địa phương và các chương trình quốc gia.

- Công ty hỗ trợ Hội Hỗ trợ gia đình Liệt sỹ tỉnh Phú Thọ 20 triệu đồng, trao tặng 20 triệu đồng cho Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Phú Thọ nhân kỷ niệm 68 năm ngày Thương binh –Liệt sỹ.



- Công ty cung tiến 15 tấn phân bón NPK-S*M1 chăm sóc vườn cây tại Khu di tích lịch sử Đền Hùng



- Cán bộ công nhân viên công ty tham gia Ngày hội hiến máu tình nguyện năm 2015 với chủ đề “Mỗi giọt máu cho đi – một cuộc đời ở lại”



- Công ty CP Supe PP và HC Lâm Thao tặng quà cho 20 hộ nông dân nghèo tỉnh Thái Bình nhân dịp “Hội chợ Nông nghiệp Quốc tế đồng bằng Bắc bộ 2015”.



II. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

a. Về thị trường:

Nền kinh tế thế giới có nhiều biến động, khủng hoảng kinh tế, chiến tranh vẫn tiếp tục diễn ra làm cho nền kinh tế toàn cầu phục hồi chậm hơn dự kiến.

Kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn bởi các chính sách Luật mới được áp dụng: Các sản phẩm phân bón phục vụ cho sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT; Cước vận chuyển sản phẩm tới những vùng xa tăng cao do Quy định về xe vượt quá tải trọng. Phần thuế GTGT không được giảm trừ và phần cước vận tải tăng lên đã làm cho chi phí đầu vào của các doanh nghiệp sản xuất phân bón tăng lên, dẫn đến giá thành sản phẩm tăng, gây khó khăn cho tiêu thụ và khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Mặt khác, thuế phân bón nhập khẩu giảm từ 11% xuống còn 6%, tạo lợi thế cho phân bón nhập khẩu, làm giảm lợi thế cạnh tranh cho phân bón trong nước.

Giá cả các nguyên vật liệu đầu vào dùng cho sản xuất phân bón tăng hơn so với đầu năm 2015 như: Đạm SA tăng 19%, Urê tăng 5%, điện tăng 7,6%,...ảnh hưởng rất lớn đến chi phí, giá thành sản phẩm phân bón.

Lượng tồn kho lớn, chi phí tồn kho nhiều do sản phẩm phân bón của Công ty tiêu thụ phụ thuộc vào các mùa vụ nông nghiệp trong năm nên làm ứ đọng vốn cao, làm chậm vòng luân chuyển vốn.

Các đại lý của Công ty tập trung mua hàng trước thời vụ trong Quý IV/2014 để chuyển thuế, làm giảm khối lượng phân bón tiêu thụ cho năm kế hoạch 2015 trên 160.000 tấn (NPK trên 90.000 tấn; supe lân 65.000 tấn; lân nung chảy: 5.000 tấn).

Hiện nay, trên thị trường vẫn xuất hiện phân bón giả, kém chất lượng làm ảnh hưởng đến thương hiệu sản phẩm và uy tín của Công ty trên thị trường phân bón...

Sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các sản phẩm phân bón cùng loại trong nước và nhập khẩu đến sản phẩm phân bón Supe Lân thao của Công ty.

b. Về sản xuất:

Toàn thể Cán bộ người lao động trong Công ty làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Ban lãnh đạo cùng các phòng ban phối hợp với các đơn vị, xí nghiệp đã tổ chức, chỉ đạo tốt công tác quản lý sản xuất ở tất cả các đơn vị, tuân thủ đúng quy trình sản xuất sản phẩm, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm trên nguyên tắc đảm bảo an toàn và môi trường. Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu của các đơn hàng xuất khẩu sản phẩm lân nung chảy dạng hạt, supe lân vôi viên đảm bảo thời gian, số lượng và chất lượng. Trong những tháng đầu năm 2015, khối lượng Supe lân tồn kho trong Công ty lớn (có thời điểm tồn: 199.000 tấn) nên Công ty đã thực hiện giảm tải sản xuất Axit và Supe để ổn định thiết bị, công nghệ và kho chứa. Trong các tháng cuối năm 2015, Công ty đã kiểm tra và tiến hành đại tu sửa chữa máy móc, thiết bị của tất cả các dây chuyền sản xuất nhằm đảm bảo cho quá trình sản xuất được an toàn, liên tục, đạt chất lượng và năng suất cao cho năm thực hiện và năm tiếp theo.

Nguyên vật liệu, nhiên liệu, động lực dùng cho sản xuất được Công ty mua sắm, dự trữ, cung cấp cho sản xuất sản phẩm kịp thời, đúng chủng loại, yêu cầu kỹ thuật, chất lượng.

c. Về tiêu thụ:

Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác thị trường:

- Triển khai, tổ chức các hội nghị tập huấn sử dụng phân bón Lâm Thao, xây dựng các mô hình trình diễn bón phân khép kín tại tất cả các địa phương trên cả nước.
- Quảng cáo, giới thiệu sản phẩm phân bón Lâm Thao trên Đài truyền hình, đài phát thanh từ Trung ương và địa phương.
- Thực hiện các chương trình đối thoại trực tiếp với bà con nông dân về sản phẩm phân bón Lâm Thao trên Đài truyền hình Trung ương và địa phương.
- Thực hiện các cơ chế, chính sách bán hàng: Chiết khấu, khuyến mại, trả chậm linh hoạt phù hợp, thúc đẩy lượng phân bón xuất kho và tiêu thụ, giảm tồn kho mang lại hiệu quả kinh doanh cao.
- Đang từng bước triển khai giải pháp đưa tem SMS chống hàng giả cho các sản phẩm của Công ty.

Đồng thời, Công ty Cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã phát huy được truyền thống đơn vị 3 lần anh hùng, với hơn 50 năm xây dựng và phát triển, lợi thế về kinh nghiệm sản xuất với quy mô lớn, sản phẩm phân bón và hóa chất đa dạng về chủng loại, luôn được cải tiến đảm bảo chất lượng, là sản phẩm có uy tín và thương hiệu trên thị trường, được thị trường tín nhiệm tin dùng. Tập thể cán bộ người lao động luôn đoàn kết quyết tâm vượt mọi khó khăn thách thức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công ty thường xuyên nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, đặc biệt là của Bộ Công thương, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và tỉnh Phú Thọ, sự hợp tác có hiệu quả của các đơn vị bạn hàng, người tiêu dùng. Công ty từng bước tháo gỡ những khó khăn, phát huy những lợi thế, khẳng định vị thế trên thị trường phân bón. Coi trọng phát triển thị trường, đẩy mạnh bán hàng, duy trì ổn định thiết bị, nâng cao chất lượng, phát triển đa dạng hóa sản phẩm, phát huy tính sáng tạo giảm chi phí, hạ giá thành. Không ngừng đầu tư phát triển sản xuất cả chiều rộng, chiều sâu trong công nghệ sản xuất để phát triển sản phẩm, xử lý khí thải, nước thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tạo môi trường trong sạch và không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động. Đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế xã hội, ngành, vùng lãnh thổ.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản:

a. Về sản xuất kinh doanh:

Việc áp dụng các giải pháp sản xuất kinh doanh hiệu quả, Công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

- Nộp ngân sách: 181,124 tỷ đồng, bằng 86% so với cùng kỳ, bằng 128 % so với kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 392,482 tỷ đồng, bằng 70% so với cùng kỳ, bằng 93% kế hoạch năm.
- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế là 4.427 tỷ đồng, bằng 95% so với cùng kỳ, bằng 96% so với kế hoạch năm, với các sản phẩm chủ yếu sản xuất:

- + Supe lân : 711.578 tấn, bằng 89,54% so với cùng kỳ, bằng 87,31% so với kế hoạch năm.
- + Lân nung chảy : 88.648 tấn, bằng 87,74% so với cùng kỳ, bằng 88,65% so với kế hoạch năm.
- + NPK : 739.056 tấn, bằng 101,22% so với cùng kỳ, bằng 101,24% so với kế hoạch năm.
- + Axit sunphuric : 242.772 tấn, bằng 89,43% so với cùng kỳ, bằng 86,7% so với kế hoạch năm.

- Doanh thu là 4.806 tỷ đồng, bằng 91% so với cùng kỳ, bằng 100,35% so với kế hoạch năm, với các sản phẩm chủ yếu tiêu thụ:

- + Supe lân : 456.813 tấn, bằng 85,3% so với cùng kỳ, bằng 99,31% so với kế hoạch năm.
- + Lân nung chảy : 53.354 tấn, bằng 96,49% so với cùng kỳ, bằng 76,22% so với kế hoạch năm.
- + NPK : 763.437 tấn, bằng 92,02% so với cùng kỳ, bằng 103,17% so với kế hoạch năm.
- + Axit sunphuric : 5.626 tấn, bằng 93,17% so với cùng kỳ, bằng 80,37% so với kế hoạch năm.
- Tổng lao động bình quân là: 3.032 người, thu nhập bình quân 8,06 triệu đồng/người/tháng.

b. Về đầu tư xây dựng cơ bản:

Giá trị thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản là: 22 tỷ 460 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch năm.

- | | | |
|-----------|--------------------------|----------------------|
| Trong đó: | + Thiết bị | : 3.461 triệu đồng. |
| | + Xây lắp | : 5.500 triệu đồng. |
| | + Kiến thiết cơ bản khác | : 13.499 triệu đồng. |

Bao gồm các dự án đã đầu tư:

+ Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit sunphuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện, giá trị thực hiện: 10.000 triệu đồng.

+ Dự án cải tạo xử lý khí thải các dây chuyền axit, giá trị thực hiện: 657 triệu đồng.

+ Dự án đầu tư xây dựng nhà điều hành xí nghiệp NPK Hải Dương, giá trị thực hiện: 6.000 triệu đồng.

+ Mua sắm phương tiện phục vụ sản xuất, giá trị thực hiện: 3.603 triệu đồng.

+ Các công trình chuẩn bị đầu tư: Giá trị thực hiện là 2.200 triệu đồng. Bao gồm: Dự án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải các dây chuyền sản xuất Supe, Lân nung chảy; Dự án đầu tư xây dựng dây

chuyển NPK công suất 150.000 tấn/năm; Dự án đầu tư xây dựng NPK hàm lượng cao công suất 200.000 tấn/năm; Lập quy hoạch tổng thể mặt bằng và chiến lược phát triển Công ty 2015-2020; Mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất.

Năm 2015, Công ty tập trung cho công tác chuẩn bị đầu tư các dự án: Axit sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện; Dự án đầu tư xây dựng dây chuyền NPK công suất 150.000 tấn/năm.

c, Về công tác đời sống xã hội:

Trong năm 2015, hệ thống chính trị của Công ty: Hội đồng quản trị; Ban lãnh đạo Công ty; Khối Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên,.. đã hoạt động và chỉ đạo có hiệu quả cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Phong trào công nhân viên chức phát triển mạnh mẽ, tạo sức mạnh tập thể vượt qua khó khăn, lao động sáng tạo, thực hành tiết kiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đồng thời làm tốt công tác vệ sinh công nghiệp, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp. Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được nhiều người tham gia. Tổng số sáng kiến 314, tăng hơn năm 2014 là 23 sáng kiến. Tổng số tác giả: 733 người, tăng 35 người so với năm 2014. Số tiền làm lợi trên 78 tỷ đồng.

Kết quả thi đua năm 2015 có 2.173 người đạt lao động tiên tiến trong tổng số 2.908 người tham gia bình xét (bằng 74,72%), và 546 người đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở; Có 40 tổ đạt lao động tiên tiến trong tổng số 245 tổ tham gia bình xét (bằng 16,32%), và 204 tổ đạt tổ lao động xuất sắc. Nhiều tập thể, cá nhân được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công thương, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ, giấy khen của Tổng Giám Đốc Công ty.

Phong trào thể thao văn hóa của Công ty phát triển mạnh mẽ, Cán bộ công nhân viên hưởng ứng và tích cực tham gia nhằm rèn luyện sức khỏe, phục vụ lao động sản xuất: Giải thi đấu Cúp 24/6 của các môn thể thao: Bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, quần vợt chào mừng kỷ niệm 53 năm ngày Công ty bước vào sản xuất, Hội diễn Nghệ thuật quần chúng, các chương trình giao lưu văn hóa thể thao giữa Công ty với các đơn vị bạn. Công ty tổ chức Giải thể thao Thu Đông năm 2015, tham gia Hội thao Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Hội diễn Nghệ thuật quần chúng năm 2015...

Truyền thống uống nước nhớ nguồn từ các thế hệ trước vẫn tiếp tục song hành cùng sự phát triển của Công ty. Cán bộ người lao động luôn luôn hưởng ứng tích cực và tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ người nghèo, ủng hộ biển đảo quê hương, các lực lượng canh giữ vùng biển, bảo vệ lãnh thổ đất nước Việt Nam. Phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng,... Ủng hộ 02 ngày lương vào quỹ phúc lợi với giá trị là 1,43 tỷ đồng; Tổng chi 3,74 tỷ đồng từ các quỹ phúc lợi cho các hoạt động từ thiện: Đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ người nghèo, ủng hộ địa phương bị thiên tai, bão lụt, trợ cấp khó khăn, nạn nhân chất độc màu da cam,...

Năm 2015, Công ty đã đạt được các danh hiệu cao quý từ Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn như: Danh hiệu “Doanh nghiệp vì nhà nông” lần thứ nhất, nhằm tôn vinh những đóng góp tích cực của doanh nghiệp cho sự phát triển Nông nghiệp nông thôn và hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới; Giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam năm 2015 lần II, tôn vinh sản phẩm phân bón của Công ty luôn dẫn đầu với những đột phá về công nghệ, áp dụng khoa học và kỹ thuật tiên tiến hàng đầu vào sản xuất cho năng suất cao, chất lượng đảm bảo. Cúp thương hiệu vàng Nông nghiệp Việt Nam năm 2015. Công ty được vinh danh là 01 trong 30 doanh nghiệp minh bạch nhất sàn chứng khoán Hà Nội (HNX) năm 2014-2015; là 01 trong 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam; là Doanh nghiệp vì người Lao động trong 1000 doanh nghiệp tham gia bình chọn.

Sự cố gắng không ngừng của tập thể Cán bộ người lao động đã giúp Công ty hoàn thành toàn diện nhiệm vụ kế hoạch năm 2015, vượt qua suy giảm kinh tế, tạo những bước vững chắc cho năm 2016 và những năm tiếp theo.

3. Bài học kinh nghiệm:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 đã khẳng định sự điều hành hiệu quả bằng các giải pháp khoa học về quản lý, công nghệ sản xuất, các giải pháp thị trường hợp lý, và bài học kinh nghiệm phù hợp với

điều kiện thực tế của Ban lãnh đạo Công ty phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao, giúp Công ty vượt qua khó khăn làm chủ được thị trường:

- Duy trì sản xuất ổn định, liên tục, đảm bảo chất lượng, an toàn và môi trường.
 - Công ty bám sát thị trường trong nước và thế giới, tranh thủ dự trữ vật tư nguyên liệu khi giá thế giới xuống thấp, để giảm giá bán cạnh tranh với các sản phẩm khác và nâng cao hiệu quả kinh doanh.
 - Chủ động điều chỉnh cơ chế chính sách đặc biệt là giảm giá bán sản phẩm, tăng các chi phí bán hàng.
 - Công ty đã huy động và cân đối và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư xây dựng đạt hiệu quả cao nhất.
 - Công ty đã đầu tư, cải tiến các sản phẩm để nâng cao chất lượng, nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón phù hợp hơn với chất đất, cây trồng, giai đoạn sinh trưởng để người tiêu dùng được hưởng lợi nhiều hơn khi sử dụng sản phẩm của Công ty.
 - Công ty đã phát huy tính năng động sáng tạo của mọi người lao động thông qua việc đổi mới cơ chế khen thưởng cho sáng kiến tiết kiệm, thực hiện dùng kinh tế làm đòn bẩy nên rất nhiều sáng kiến được áp dụng thực sự góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
 - Công ty tập trung chỉ đạo đơn đốc tiến độ thực hiện các dự án lớn như: Axit sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện.
 - Công ty đẩy mạnh đầu tư cho công tác thị trường mở rộng xuất khẩu phân bón sang Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand, phát triển thị trường cả nước.
 - Công ty đầu tư để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, nâng cao đời sống vật chất tinh thần để người lao động hăng hái thi đua nâng cao năng suất.
 - Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong lựa chọn, sử dụng cán bộ để phát huy năng lực của từng người.
- Với những giải pháp trên, Công ty đã tháo gỡ khó khăn đưa Công ty tiếp tục phát triển

4. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016 đã được Tập đoàn Hóa chất phê duyệt theo Quyết định số: 417/QĐ-HCVN ngày 22 tháng 12 năm 2015, đồng thời đánh giá tình hình thị trường, cơ chế chính sách của Nhà nước năm 2015 và năng lực sản xuất hiện tại của Công ty. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm thao như sau:

a, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

- Lợi nhuận: 436 tỷ đồng.
 - Nộp ngân sách: 135,21 tỷ đồng.
 - Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế là 4.744 tỷ đồng, với các sản phẩm chủ yếu sản xuất:
 - + Supe lân : 760.000 tấn.
 - + Lân nung chảy : 110.000 tấn.
 - + NPK : 780.000 tấn.
 - + Axit sunphuric : 260.000 tấn.
 - Doanh thu tiêu thụ là 4.981 tỷ đồng, với các sản phẩm chủ yếu tiêu thụ:
 - + Supe lân : 420.000 tấn.
 - + Lân nung chảy : 70.000 tấn.
 - + NPK : 790.000 tấn.
 - + Axit sunphuric : 6.000 tấn.
 - Tổng lao động bình quân là: 3.040 người, thu nhập bình quân 8,319 triệu đồng/người/tháng.
 - Đầu tư xây dựng cơ bản là: 124 tỷ 693 triệu đồng.
- Trong đó:
- | | |
|--------------------------|----------------------|
| + Thiết bị | : 80.000 triệu đồng. |
| + Xây lắp | : 30.311 triệu đồng. |
| + Kiến thiết cơ bản khác | : 14.382 triệu đồng. |

Các công trình trọng điểm:

+ Công trình chuyển tiếp: Dự án đầu tư xây dựng nhà điều hành xí nghiệp NPK Hải Dương; Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện.

+ Công trình chuẩn bị đầu tư: Dự án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải xí nghiệp Lân nung chảy; Dự án đầu tư xây dựng dây chuyền NPK công suất 150.000 tấn/năm; Dự án đầu tư xây dựng NPK hàm lượng cao công suất 200.000 tấn/năm; Lập quy hoạch tổng thể mặt bằng và chiến lược phát triển Công ty 2015-2020; Dự án NPK Hà Giang; Dự án sản xuất supe lân giàu; Mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất.

Công ty tập trung ưu tiên cho các dự án trọng điểm. Bám sát tiến độ các dự án, triệt để tôn trọng các bước trình tự thực hiện theo đúng Luật xây dựng và Luật đấu thầu hiện hành. Chỉ đạo thực hiện công tác đầu tư xây dựng theo đúng luật, Quy chế đầu tư xây dựng và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

b, Giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch năm 2016:

- Thường xuyên cập nhập, nắm bắt thông tin thị trường đầu vào và đầu ra để có quyết định mua, bán, dự trữ vật tư nguyên liệu đạt hiệu quả cao.

- Xây dựng cơ chế bán hàng linh hoạt đáp ứng yêu cầu tiêu thụ sản phẩm, hiệu quả kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác thị trường, xây dựng các mô hình bón phân cân đối bằng NPK Lâm Thao, nhân rộng các mô hình có hiệu quả cao. Phát triển các loại phân chuyên dùng phù hợp với chất đất, cây trồng, thời vụ.

- Cân đối hợp lý giữa sản xuất, tiêu thụ và tồn kho để giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm.

- Xây dựng và áp dụng các định mức kinh tế kỹ thuật ở tất cả các lĩnh vực công tác, phấn đấu giảm các chi phí không hợp lý.

- Phát huy phong trào sáng kiến, cải tiến, tiết kiệm, mỗi người lao động phấn đấu có từ 1 sáng kiến, cải tiến trở lên.

- Đẩy mạnh nghiên cứu các sản phẩm mới, có khả năng chiếm lĩnh thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nâng cao trình độ cho người lao động.

- Tổ chức tốt phong trào thi đua lao động sản xuất, công tác phát huy truyền thống đơn vị 3 lần anh hùng.

Để đạt được kết quả cao nhất từ các giải pháp chủ yếu trên cần phải kết hợp với việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, tăng cường chỉ đạo trực tuyến, đồng thời mở rộng, phát triển các mối liên hệ giữa các Phòng ban đơn vị sản xuất để đồng bộ hóa, nâng cao hiệu quả trong cung ứng nguyên liệu và phân phối sản phẩm. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công việc của cán bộ quản lý, động viên người lao động tin tưởng, nỗ lực khắc phục khó khăn, đoàn kết nhất trí làm nền tảng để xây dựng Công ty phát triển, góp phần phát triển nền kinh tế của đất nước.

III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Báo cáo hoạt động năm 2015

a, Đặc điểm tình hình năm 2015

Năm 2015, kinh tế thế giới tiếp tục đà phục hồi tuy nhiên mức độ hồi phục chậm hơn dự kiến; bên cạnh đó, những biến động như bất ổn chính trị, chiến sự lan rộng ở một số khu vực, giá dầu sụt giảm mạnh, nhanh lại khiến tình hình chính trị và kinh tế thế giới diễn biến phức tạp.

Trong nước, nền kinh tế Việt Nam khép lại năm 2015 với nhiều chuyển biến tương đối tích cực, bắt đầu đem lại niềm tin lớn hơn cho nhà đầu tư và doanh nghiệp. Tỷ lệ lạm phát thấp, tỷ giá và lãi suất được duy trì ổn định, thị trường chứng khoán và thanh khoản của thị trường bất động sản cải thiện nhẹ, xuất khẩu, cán cân thương mại và FDI tăng trưởng tốt.

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn còn phải đối mặt với nhiều thách thức như chất lượng tăng trưởng thấp, khu vực doanh nghiệp nội địa cạn sức sau nhiều năm khó khăn, quá trình tái cơ cấu nền kinh tế diễn ra còn chậm, tiến trình xử lý nợ xấu chưa thể đẩy nhanh do còn một số vướng mắc về cơ chế và nguồn lực xử lý... Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phân bón và hóa chất lại càng gặp phải nhiều khó khăn do việc giảm diện tích canh tác bởi quá trình đô thị hóa, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ảnh hưởng do thời tiết, dịch bệnh, sự cạnh tranh không lành mạnh do hàng giả, hàng nhái... đã tác động không nhỏ đến SXKD của doanh nghiệp.

Mặc dù vậy, bám sát mục tiêu “*Đổi mới - Chất lượng - Hiệu quả*” và các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 giao, HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban điều hành phát huy các thế mạnh của Công ty cùng tập thể người lao động nỗ lực phấn đấu hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2015.

b, Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao trong năm 2015.

- Về sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao tóm tắt như sau :

Đơn vị tính : tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ giao	Thực hiện	Mức độ hoàn thành kế hoạch
1- Doanh thu	4.789	4.806	100,35%
2- Lợi nhuận trước thuế	420	392,5	93,5%
3- Cổ tức	Tối thiểu 20%	Dự kiến 30%	150%

- Tiến độ thực hiện chi trả cổ tức: Thực hiện quyết nghị về phương án phân phối lợi nhuận 2014 và phương án chi trả cổ tức, năm 2015 Công ty đã hạch toán trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận đã được Đại hội thông qua. Về phương án chi trả cổ tức năm 2014 đã chi trả 30% trên vốn điều lệ bằng tiền mặt, việc tạm ứng cổ tức 15% năm 2015 cũng đã được thực hiện.
- Công tác quan hệ cổ đông: Công ty luôn quan tâm đến công tác quan hệ cổ đông, tiếp tục có những chương trình tiếp xúc, trao đổi, giải quyết các vấn đề liên quan đến những kiến nghị, đề xuất, tìm hiểu của cổ đông và các nhà đầu tư. Duy trì chế độ công bố thông tin kịp thời, chính xác.

c, Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT

Năm 2015, với nhiệm kỳ mới và việc số Thành viên HĐQT được rút từ 07 xuống còn 05 thành viên, HĐQT đã tập trung thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, trung thực, hoạch định chiến lược, xây dựng bộ máy, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Các thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích Nhà nước và người lao động. Các khoản thù lao và chi phí của Hội đồng Quản trị và các thành viên được thực hiện đầy đủ, đúng quy định với chi phí hợp lý.

Với thuận lợi tất cả các thành viên HĐQT đều am hiểu sâu về lĩnh vực hoạt động SXKD, các thành viên HĐQT có nhiều buổi thảo luận, họp HĐQT mở rộng và kịp thời đưa ra các chỉ đạo quản trị phù hợp với nhu cầu hoạt động của Công ty cũng như các biến động của tình hình kinh tế.

HĐQT cũng phân công từng thành viên HĐQT phụ trách từng lĩnh vực trong phạm vi chức năng, chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành. Nhờ vậy các vấn đề lớn vượt thẩm quyền của Ban điều hành đều được HĐQT trao đổi và giải quyết nhanh chóng.

Năm 2015, HĐQT đã bổ nhiệm Tổng giám đốc mới, bổ nhiệm lại 02 Phó TGĐ, và 06 cán bộ quản lý cấp phòng, Xí nghiệp. Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, quy chế Chi tiêu nội bộ, quy chế Quản lý Bán hàng, quy chế Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

HĐQT đã phối hợp tích cực với Ban kiểm soát trong việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế hoạt động của Công ty, đảm bảo an toàn, hiệu quả, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành cũng như giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT đã ban hành. Các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty được quan tâm, giữ vững ổn định và đảm bảo tốt mọi hoạt động. Tập thể lãnh đạo và người lao động luôn phát huy sức mạnh tập thể, đoàn kết, lao động sáng tạo góp phần xây dựng Công ty ngày một phát triển.

Sự hoạt động có hiệu quả của Công ty năm 2015 đã được các cấp, các ngành đánh giá cao và biểu dương khen thưởng: Danh hiệu “Doanh nghiệp vì nhà nông” lần thứ nhất; Giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam năm 2015 lần II; Cúp thương hiệu vàng Nông nghiệp Việt Nam năm 2015; Công ty được vinh danh là 01 trong 30 doanh nghiệp minh bạch nhất sàn chứng khoán Hà Nội (HNX) năm 2014-2015; là 01 trong 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam; là Doanh nghiệp vì người Lao động trong 1.000 doanh nghiệp tham gia bình chọn.

d, Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Trong năm 2015 HĐQT đã tiến hành 08 cuộc họp chính thức của HĐQT bao gồm các cuộc họp định kỳ hàng tháng/quý, kết quả hoạt động kinh doanh tháng/quý và kế hoạch dự kiến tháng/quý tiếp theo, các cuộc họp HĐQT để xem xét thông qua các Quy chế và ra các quyết định liên quan đến các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT đều được tổ chức theo đúng quy định, chu đáo, đảm bảo số lượng các thành viên tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt tỉ lệ đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự, trên cơ sở tạo mọi điều kiện cho Ban điều hành hoạt động có hiệu quả.

Ngoài ra HĐQT cũng tổ chức các cuộc họp với thành phần mở rộng, có các đơn vị liên quan về các chuyên đề, việc thảo luận giữa HĐQT và Ban điều hành và các Đơn vị diễn ra với tinh thần cởi mở, xây dựng và cầu thị với mục tiêu tìm ra các quyết sách quản trị và điều hành phù hợp nhất. Bộ phận giúp việc Tổ Thư ký đã hoạt động tích cực và hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ tham mưu, giúp việc của HĐQT trong việc đưa các kết luận thống nhất trong các cuộc họp để ban hành ngay sau đó, giúp Ban điều hành và các đơn vị liên quan kịp thời thực hiện, đồng thời theo dõi báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện.

Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị ban hành có tính bao quát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh và được tuân thủ một cách đầy đủ, tích cực và có hiệu quả.

e, Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý

HĐQT đã cùng với Ban điều hành chủ động đánh giá tình hình, xây dựng các phương án, kế hoạch hành động. Nhờ vậy, trong năm 2015, hoạt động kinh doanh của Công ty luôn được duy trì ổn định, an toàn và hiệu quả.

Trong công tác kiểm tra giám sát, BKS đã luôn sát sao trong việc giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong quá trình quản trị và điều hành. Sự phối hợp tích cực và chặt chẽ giữa HĐQT, BKS, Ban điều hành đã đem lại tính hiệu quả cao và an toàn trong hoạt động kinh doanh của Công ty, cũng nhờ đó đã kịp thời đưa ra những quyết sách lớn trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

Công tác giám sát đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Tổng Giám đốc và bộ máy trên cơ sở thực hiện Điều lệ, quy chế hoạt động, đảm bảo tính dân chủ trong việc triển khai các nhiệm vụ, góp phần hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch; đời sống người lao động được nâng cao với thu nhập bình quân 8,06 triệu đồng/người/tháng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, Công ty thực hiện tốt các chính sách xã hội, chính sách đối với những người có công; không để xảy ra khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

f, Một số tồn tại

Hoạt động của Công ty trong năm qua còn có một số tồn tại nhất định.

- Sản phẩm của Công ty tiếp tục chịu áp lực về cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại. Tuy nhiên việc cho ra đời sản phẩm mới có tính đột phá và phù hợp với thị hiếu lại ít.
- Công tác đầu tư các dự án tiếp tục bị chậm tiến độ.
- Lợi nhuận thực hiện thấp hơn năm 2014 và không hoàn thành chỉ tiêu do ĐHCĐ giao.

2. Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016

Năm 2016 dự báo nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục đà phục hồi và bắt đầu chu kỳ tăng trưởng mới, mặc dù vậy ngành phân bón và hóa chất có thể tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức như: lợi nhuận sụt giảm, cạnh tranh gay gắt trong thị trường, tăng trưởng khó khăn, sản phẩm có thể ứ đọng, công tác đầu tư phải tập trung đẩy mạnh, chi phí vốn lớn...

Tiếp bước với thành quả đã đạt được, trên cơ sở mục tiêu tổng quát: “Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tập trung đầu tư các dự án trọng điểm, các dự án phải hoàn thành trong năm 2016, đẩy mạnh việc tái cơ cấu doanh nghiệp, tăng cường thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, đặc biệt là trách nhiệm bảo vệ môi trường. Ổn định việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa”. Công ty tiếp tục định hướng trong năm 2016 sẽ tiếp tục tập trung vào lĩnh vực được xác định có những lợi thế nhất định và căn bản, đó là sản xuất kinh doanh phân lân và các sản phẩm phân hỗn hợp NPK. Các định hướng hoạt động chủ yếu bao gồm:

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chiến lược phát triển giai đoạn 2016-2020 với những điều chỉnh đã được nghiên cứu, bổ sung, khẳng định vị thế và quyết tâm giữ vững vị thế của Công ty là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực phân bón và hóa chất;

Đẩy mạnh toàn diện hoạt động kinh doanh:

+ Thực hiện một số chỉ tiêu năm 2016:

Doanh thu tiêu thụ:	4.981	tỷ đồng;
Lợi nhuận trước thuế:	436	tỷ đồng;
Mức chia cổ tức dự kiến:	15%.	

+ Chú trọng công tác đầu tư XD CB, phần đầu trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 hoàn thành cơ bản công tác đầu tư đã đặt ra.

Hoàn thiện cấu trúc tổ chức của doanh nghiệp, đặc biệt tạo cơ chế để phát huy hiệu quả hoạt động các phòng ban, đơn vị tham mưu giúp việc. Rà soát toàn diện và hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý, các quy trình và quy định nội bộ, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình hoạt động thực tế của doanh nghiệp;

Tăng cường kiểm soát chi phí, tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị chi phí, đảm bảo tiết kiệm, nâng cao hiệu quả kinh doanh;

Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin, tiếp tục đẩy mạnh phát triển các ứng dụng công nghệ tiên tiến và triển khai các biện pháp quản lý bằng công nghệ nhằm tăng cường tiện ích cho khách hàng, nâng cao năng suất lao động gắn với bảo vệ môi trường;

Tiếp tục tăng cường hoạt động truyền thông, xây dựng chiến lược marketing và truyền thông hiệu quả, phát huy thế mạnh thương hiệu, nâng tầm vị thế, hình ảnh Công ty trong nội bộ, cộng đồng, ngành và trong toàn quốc thông qua các chương trình mang tính nhân văn, xã hội. Thực hiện tốt công tác quan hệ cổ đông, đảm bảo quyền lợi cho các nhà đầu tư.

IV. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2015

BKS đã họp định kỳ để triển khai các công việc, thực hiện việc phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên BKS trên các mặt hoạt động của Công ty, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính năm 2015;
- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định;
- Kiểm soát công tác đầu tư xây dựng cơ bản;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Kiểm soát việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015;
- Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Công ty do HĐQT ban hành.
- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, thực hiện các quy chế của Công ty, các quy định của Tổng giám đốc Công ty trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của giám đốc được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT công ty.
- Kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định.

*** Nhận xét chung về hoạt động của Ban Kiểm soát**

Năm 2015, Ban Kiểm soát của Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ mà cổ đông giao. Trong năm Ban Kiểm soát Công ty đã tổ chức các cuộc kiểm tra, kiểm soát định kỳ theo quy định về tình hình sản xuất, kinh doanh, về hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, về báo cáo tài chính hàng quý của Công ty, các Biên bản làm việc của Ban đều được gửi cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.

Trong quá trình tham gia kiểm tra, kiểm soát, giám sát BKS công ty đã đóng góp ý kiến cho Bộ máy điều hành của Công ty nhằm giúp hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.

2. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS Công ty

2.1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

- BKS đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

- Qua giám sát công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2015 còn một số dự án vẫn bị chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra.

2.2. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2015:

Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2015 chủ yếu tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty.

BKS được mời tham dự những cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó BKS nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội cổ đông năm 2015, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh hoàn thành vượt mức kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đề ra.

- Phân phối lợi nhuận năm 2014 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2015.

- Chi trả cổ tức năm 2014 bằng tiền mặt 40% và tạm ứng cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt 15% cho các cổ đông hiện hữu. Công ty đã chi trả cổ tức theo quy định của Nhà nước và Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2015.

BKS nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2015 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

2.3. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành:

- Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Công ty đã thực hiện các nội dung theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2015: Doanh thu đạt 4.810 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 392 tỷ đồng, các chỉ tiêu cụ thể, đánh giá và nguyên nhân đã được nêu tại Báo cáo của Tổng giám đốc, BKS nhất trí với nội dung Báo cáo của Tổng giám đốc.

- Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, chi phí vận tải BKS thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét BKS thấy phù hợp, chưa phát hiện sai phạm.

Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và hoạt động.

2.4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành.

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, BKS luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

BKS đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, ban giám đốc, nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát của BKS.

2.5. Ý kiến của các cổ đông:

Trong năm BKS không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về hoạt động của Công ty năm 2015.

3. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị

Ban kiểm soát đề nghị HĐQT và Ban điều hành:

- Tiếp tục sửa đổi hoàn thiện các quy chế để phù hợp với hoạt động của Công ty;
- Tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư. Có các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, tập trung giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Đẩy nhanh hơn nữa tiến độ thực hiện các Dự án theo kế hoạch được phê duyệt, thực hiện quyết toán hoàn thành theo đúng quy định đối với các dự án đã thực hiện xong;

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Số TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thiệu	Chủ tịch	28/05/2014	13/13	100%	
2	Ông Nguyễn Khang	Thành viên	22/12/2009	13/13	100%	
3	Ông Phạm Quang Tuyền	Thành viên	27/04/2012	13/13	100%	
4	Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên	22/04/2015	13/13	100%	
5	Ông Khúc Ngọc Giảng	Thành viên	22/04/2015	08/13	61%	Bận công tác
6	Ông Nguyễn Duy Khuyến	Thành viên	19/04/2011	03/03	100%	Hết nhiệm kỳ từ 22/04/2015
7	Ông Lê Hồng Thắng	Thành viên	22/12/2009	03/03	100%	Hết nhiệm kỳ từ 22/04/2015
8	Ông Nguyễn Văn Quý	Thành viên	22/12/2009	03/03	100%	Hết nhiệm kỳ từ 22/04/2015
9	Ông Hoàng Việt Dũng	Thành viên	27/4/2012	03/03	100%	Hết nhiệm kỳ từ 22/04/2015

2. Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 98/NQ-SPLT	05/02/2015	- Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết và kết luận các phiên họp HĐQT trước. - Công tác kế hoạch: + Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014; Phê duyệt nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015; + Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I/2015. - Rà soát, cân đối nguồn vốn đầu tư cho dự án Axít 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện và các dự án khác năm 2015. - Thảo luận về việc ban hành, sửa đổi, bổ sung một số Quy chế. - Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Thành Công. - Quyết định bổ nhiệm lại các chức danh do HĐQT quyết định. - Một số nội dung khác: + Ý kiến về các dự án sửa chữa lớn: dự án cải tạo đường ống cấp nước đực, cung cấp lắp đặt Roto máy nén khí, dự án sửa chữa tuyến đường sắt (hầm chui xã Thạch Sơn). + Ý kiến về phê duyệt định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, kinh phí kế hoạch an toàn lao động, vệ sinh lao động năm 2015. + Về công tác chuẩn bị Đại hội đồng Thường niên năm 2015: ✓ Các báo cáo: HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát. ✓ Chuẩn bị Báo cáo Thường niên 2014: chụp ảnh tư liệu, xây dựng báo cáo, in ấn. ✓ Lựa chọn đơn vị tư vấn Đại hội: ✓ Nghị quyết thời gian chốt danh sách cổ đông: 05/3/2015.
2	Số 195 (1)/ NQ-SPLT	01/4/2015	- Thông qua kế hoạch năm 2015 (bộ kế hoạch chung của Công ty). - Nghe báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2015, thông qua các chỉ tiêu chủ yếu quý II/2015. - Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông Thường niên 2015:

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			+ Rà soát các báo cáo trình tại Đại hội: báo cáo của Ban điều hành, báo cáo của HĐQT, BKS, phân phối lợi nhuận, thù lao... + Công tác lập báo cáo thường niên 2014; + Thành lập BTC Đại hội; + Thông qua các phương án, các nội dung chính chuẩn bị Đại hội, chương trình Đại hội; + Nghe đơn vị tư vấn báo cáo các nội dung chuẩn bị, các kiến nghị. - Một số nội dung khác theo đề nghị của Tổng Giám đốc.
3	Số 195(2)/NQ-SPLT	01/4/2015	- Tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020. - Rà soát, hoàn thiện các nội dung công việc chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông Thường niên 2015. - Một số công việc khác.
4	Số 245/NQ-SPLT	22/4/2015	- Bầu ông Nguyễn Văn Thiệu làm Chủ tịch HĐQT Công ty, nhiệm kỳ 2015 – 2020. - Cử ra Tổ Thư ký Công ty
5	Số 246/NQ-SPLT	22/4/2015	- Xem xét quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Duy Khuyến. - Cử người đại diện theo Pháp luật thay ông Nguyễn Duy Khuyến, Phụ trách Ban Tổng Giám đốc Công ty. - Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Thành Công.
6	382 /NQ-SPLT 383/NQ-SPLT	18/6/2015	- Thông nhất triển khai quy trình bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty; - Thông nhất quy trình bổ nhiệm và tiêu chuẩn Tổng Giám đốc Công ty; - Thông qua nhân sự cụ thể và tổ chức Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm. - Thông nhất tiếp tục triển khai các bước tiếp theo quy trình bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.
	466/NQ-SPLT	17/7/2015	- Bổ nhiệm ông Phạm Quang Tuyền giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.
7	469/NQ-SPLT	31/7/2015	- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm 2015; Báo cáo Tài chính 6 tháng đầu năm 2015; Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý III; - Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, phân công nhiệm vụ trong HĐQT; - Xây dựng Kế hoạch công tác của HĐQT (từ tháng 6/2015 đến quý II/2016); - Rà soát tiến độ triển khai các dự án: Xử lý nước thải Supe, lân Nung chảy; Xử lý khí thải acid; Xây dựng dây chuyền acid mới; Xây dựng 2 dây chuyền NPK; - Nghe báo cáo về việc quyết toán các dự án đã hoàn thành; - Xem xét việc mua sắm bổ sung xe ô tô 05 chỗ và 04 xe nâng hàng phục vụ sản xuất; - Rà soát công tác xây dựng, sửa đổi các Quy chế quản lý; - Một số nội dung khác.
8	620/NQ-SPLT	04/11/2015	- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh Quý III và 9 tháng đầu năm 2015; Thông qua Báo cáo Tài chính Quý III năm 2015; - Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV; - Thông qua Kế hoạch công tác của HĐQT; Xem xét kế hoạch SXKD năm 2016; - Nghe báo cáo và cho ý kiến về việc quyết toán các dự án đã hoàn thành; - Xem xét, thông qua việc xây dựng, sửa đổi một số Quy chế quản lý; + Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, phân công nhiệm vụ trong HĐQT; Thông qua Quy chế Quản lý hoạt động Đầu tư xây dựng;

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			+ Xem xét, cho ý kiến đối với: Quy chế Tài chính; Quy chế Quản lý công nợ; Quy chế Quản lý bán hàng; Quy chế Mua sắm vật tư; Quy chế phân phối tiền lương. - Giao nhiệm vụ chuẩn bị các văn kiện theo quy định; + Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (sửa đổi); + Báo cáo Quản trị 6 tháng cuối năm và cả năm 2015; + Báo cáo Thường niên 2015. - Một số nội dung khác.
9	687/NQ-SPLT	30/11/2015	- Xem xét phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dây chuyền A xít 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện; - Xem xét dừng thực hiện dự án Xử lý khí thải các dây chuyền sản xuất A xít Sunfuric; - Xem xét phê duyệt quyết toán dự án đầu tư hoàn thành “Dự án đầu tư kho chứa supe lân”; - Xem xét, thông qua một số Quy chế quản lý: Quy chế quản lý bán hàng, Quy chế Quản lý hoạt động Đầu tư xây dựng; - Một số nội dung khác.

3. Sở hữu cổ phần, Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng tiền thù lao năm
I	Hội đồng Quản trị			563.732.000
1	Ông Nguyễn Văn Thiệu	Chủ tịch	10.000.000	120.000.000
2	Ông Nguyễn Duy Khuyến (Từ nhiệm 22/4/2015)	Thành viên	8.000.000	29.866.000
3	Ông Nguyễn Văn Quý (Từ nhiệm 22/4/2015)	Thành viên	8.000.000	29.866.000
4	Ông Lê Hồng Thắng (Từ nhiệm 22/4/2015)	Thành viên	8.000.000	29.866.000
5	Ông Nguyễn Khang	Thành viên	8.000.000	96.000.000
6	Ông Phạm Quang Tuyến	Thành viên	8.000.000	96.000.000
7	Ông Hoàng Viết Dũng (Từ nhiệm 22/4/2015)	Thành viên	8.000.000	29.866.000
8	Khúc Ngọc Giảng (Bỏ nhiệm từ 22/4/2015)	Thành viên	8.000.000	66.134.000
9	Nguyễn Thành Công (Bỏ nhiệm từ 22/4/2015)	Thành viên	8.000.000	66.134.000
II	Ban Kiểm soát			264.000.000
1	Bà Nguyễn Thị Vân Hoa (Từ nhiệm 22/4/2015)	Trưởng BKS	8.000.000	29.866.000
2	Ông Trần Quốc Cương (Bỏ nhiệm TBKS từ 22/4/2015)	Thành viên	7.000.000 8.000.000	92.267.000

3	Ông Nguyễn Văn Thọ	Thành viên	7.000.000	84.000.000
4	Ông Trần Văn Chuyên (Bỏ nhiệm vụ BKS từ 22/4/2015)	Thành viên	7.000.000	57.867.000
III	Tổ Thư ký Công ty			161.866.000
1	Ông Nguyễn Quốc An	Tổ trưởng Tổ thư ký	7.000.000	84.000.000
2	Ông Phạm Ngọc Anh (Thôi không tham gia TTK từ 22/4/2015)	Thành viên	4.000.000	14.933.000
3	Ông Nguyễn Mạnh Thắng (Thôi không tham gia TTK từ 22/4/2015)	Thành viên	4.000.000	14.933.000
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên	4.000.000	48.000.000
	TỔNG CỘNG			989.598.000

- b. Sở hữu cổ phần của người nội bộ và người có liên quan (Dữ liệu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 11/03/2016)

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TK giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	NGUYỄN VĂN THIỆU	042C102907	Chủ tịch HĐQT	23.206.500	29,82%	Đại diện vốn
1.1	Tổ chức có liên quan					
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	-	TCLQ	54.339.300	69,82%	
b	Công ty CP Phân bón Bình Điền	-	TCLQ	0	0	
c	Công ty CP DAP 2-Vinachem	-	TCLQ	0	0	
d	Công ty CP Cao su Đà Nẵng		Chủ tịch HĐQT (Từ nhiệm từ 29/12/2015)			
e	Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình	-	TCLQ	0	0	
1.2	Cá nhân có liên quan					
a	Nguyễn Thị Yêm	-	NCLQ	0	0	
b	Đinh Thị Nhung	042C100104	NCLQ	0	0	
c	Nguyễn Thu Thủy	-	NCLQ	0	0	
d	Nguyễn Thiện Thu Vân	-	NCLQ	0	0	
e	Nguyễn Thiện Thuật	-	NCLQ	0	0	
f	Nguyễn Thị Ngọc	-	NCLQ	0	0	
2	KHÚC NGỌC GIẢNG		Thành viên HĐQT	11.674.800	15%	Đại diện vốn
2.1	Tổ chức có liên quan:					
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	-	TCLQ	54.339.300	69,82%	
2.2	Cá nhân có liên quan:					

a	Khúc Văn Giao	-	NCLQ	0	0	
b	Vũ Thị Miên	-	NCLQ	0	0	
c	Nguyễn Kim Oanh	-	NCLQ	0	0	
d	Khúc Nguyên Bình	-	NCLQ	0	0	
e	Khúc Nguyên Vũ	-	NCLQ	0	0	
f	Khúc Thị Bích	-	NCLQ	0	0	
g	Khúc Thị Diên	-	NCLQ	0	0	
3	NGUYỄN THÀNH CÔNG	-	Thành viên HĐQT	4.140 - cá nhân 7.783.200 - Đại diện vốn		
3.1	Tổ chức có liên quan					
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	-	TCLQ	54.339.300 CP	69,82%	Đại diện vốn
b	Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Supe Lâm Thao	-	TCLQ	0	0	
c	Công ty CP Cơ khí Supe Lâm Thao	-	TCLQ	172.000 CP	20%	Đại diện vốn
3.2	Cá nhân có liên quan					
a	Đỗ Thị Ty	-	NCLQ	0	0	
b	Lê Thị Lệ Hằng	-	NCLQ	624 CP	0	
c	Nguyễn Anh Hùng	-	NCLQ	0	0	
d	Nguyễn Thành Vinh	-	NCLQ	0	0	
e	Nguyễn Quang Oanh	-	NCLQ	0	0	
f	Nguyễn Hải Yên	-	NCLQ	0	0	
g	Nguyễn Lan Hương	-	NCLQ	0	0	
4	NGUYỄN KHANG	-	Thành viên HĐQT	0	0	
4.1	Tổ chức có liên quan					
a	CTCP Vật tư KTTN Bắc Giang	-	TCLQ	562.500	0,72%	Đại diện vốn
b	CTCP XNK Hà Anh	-	TCLQ	0	0	
c	CTCP XNK Phân bón Bắc Giang	-	TCLQ	0	0	
4.2	Cá nhân có liên quan					
a	Nguyễn Văn Chư	-	NCLQ	0	0	
b	Hà Thị Xuyên	-	NCLQ	0	0	
c	Nguyễn Đăng Khoa	-	NCLQ	0	0	
d	Nguyễn Đăng Khôi	-	NCLQ	0	0	
e	Nguyễn Văn Khoát	-	NCLQ	0	0	
f	Nguyễn Thị Xuân	-	NCLQ	0	0	
g	Nguyễn Anh Tuấn	-	NCLQ	0	0	
h	Nguyễn Thị Thu Trang	-	NCLQ	0	0	
5	PHẠM QUANG TUYẾN		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty	4.320 – cá nhân		
5.1	Tổ chức có liên quan:					
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	-	TCLQ	54.339.300	69,82%	Đại diện vốn
5.2	Cá nhân có liên quan					
a	Lê Thị Dung	-	NCLQ	0		
b	Phạm Thị Minh Yên	-	NCLQ	4.320		
c	Phạm Thị Chúc Thủy	-	NCLQ	3.780		
d	Phạm Thị Huyền	-	NCLQ	760		
e	Phạm Thị Hà	-	NCLQ	2.700		
f	Trần Thị Hà	-	NCLQ	0		
g	Phạm Thị Hồng Nhung	-	NCLQ	0		

h	Phạm Thanh Tùng	-	NCLQ	0		
II	BAN KIỂM SOÁT					
1	TRẦN QUỐC CƯỜNG	-	Trưởng Ban kiểm soát	0	0	
1.1	Tổ chức có liên quan					
	Công ty CP phân lân Nung chảy Văn Điển	-	TCLQ	0	0	
1.2	Cá nhân có liên quan					
a	Trần Hòa Bình	-	NCLQ	0	0	
b	Trần Thị Ngọc Bắc	-	NCLQ	0	0	
c	Nguyễn Thị Mai Linh	-	NCLQ	0	0	
d	Trần Quốc Minh	-	NCLQ	0	0	
2	NGUYỄN VĂN THỌ	007C464017	KSV	9.540		
2.1	Tổ chức có liên quan: Không có					
2.2	Cá nhân có liên quan					
a	Nguyễn Thị Miệt	-	NCLQ	0	0	
b	Vũ Thị Bích Nga	007C464018	NCLQ	23.400		
c	Nguyễn Đình Trí	-	NCLQ	0	0	
d	Nguyễn Thị Bình	-	NCLQ	0	0	
e	Nguyễn Văn Ngọc	-	NCLQ	0	0	
f	Nguyễn Văn Bái	-	NCLQ	0	0	
g	Nguyễn Thị Liên	-	NCLQ	0	0	
3	TRẦN VĂN CHUYỀN	-	KSV	1800		
3.1	Tổ chức có liên quan: Không có					
3.2	Cá nhân có liên quan					
a	Nguyễn Thị Âm	-	NCLQ	0	0	
b	Tạ Mỹ Hằng	-	NCLQ	0	0	
c	Trần Dương Chính	-	NCLQ	0	0	
d	Trần Minh Quân	-	NCLQ			
e	Trần Trung Phong	-	NCLQ	0	0	
f	Trần Trung Phiêm	-	NCLQ	0	0	
g	Trần Văn Lưu	-	NCLQ	0	0	
h	Trần Thị Luyến	-	NCLQ	0	0	
i	Trần Thị Càn	-	NCLQ	0	0	
III	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC					
1	PHẠM QUANG TUYẾN	<i>Đã trình bày ở trên</i>				
2	NGUYỄN THÀNH CÔNG	<i>Đã trình bày ở trên</i>				
3	VĂN KHẮC MINH		Phó TGD	204		
3.1	Tổ chức có liên quan:					
a	CTCP Bao bì và Thương mại Lâm Thao		TCLQ	290.000	20%	Đại diện vốn
3.2	Cá nhân có liên quan					
a	Văn Diếp	-	NCLQ	0	0	
b	Nguyễn Thị Hoàn	-	NCLQ	0	0	
c	Văn Thị Thủy	-	NCLQ	0	0	

d	Văn Khắc Khanh	-	NCLQ	0	0	
e	Văn Thị Thanh	-	NCLQ	0	0	
f	Văn Thị Thu	-	NCLQ	2.880		
g	Văn Ngọc Thắng	-	NCLQ	0	0	
h	Nguyễn Thị Thúy	-	NCLQ	3.560		
i	Văn Thị Thanh Hiền	-	NCLQ	0	0	
j	Văn Thị Thanh Hồng	-	NCLQ	0	0	
4	VŨ XUÂN HỒNG		Phó TGD	0		
4.1	Tổ chức có liên quan:					
a	CTCP Bao bì và Thương mại Lâm Thao		TCLQ	145.000	10%	Đại diện vốn
4.2	Cá nhân có liên quan					
a	Tạ Thị Thìn	-	NCLQ	0		
b	Vũ Thị Phương	-	NCLQ	0		
c	Vũ Thị Thoa	-	NCLQ	0		
d	Ngô Hải Yến	-	NCLQ	5.180		
e	Vũ Thị Khánh Huyền	-	NCLQ	0		
f	Vũ Thị Thanh Hoài	-	NCLQ	0		
5	LÊ HỒNG THẮNG	-	Kế toán trưởng, Người đại diện công bố thông tin	3.600		
5.1	Tổ chức có liên quan: Không có					
5.2	Cá nhân có liên quan					
a	Lê Hoài Ngọc	-	NCLQ	0		
b	Nguyễn Thị Thanh Xuân	-	NCLQ	0		
c	Lê Hồng Sơn	-	NCLQ	3.240		
d	Nguyễn Thị Lệ Hằng	-	NCLQ	0		
e	Lê Hương Ngân	-	NCLQ	0		
f	Lê Hương Thảo	-	NCLQ	0		

c. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan: Không

d. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và người có liên quan:

Số TT	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Bao bì và Thương mại Lâm Thao	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	1803000420 ngày cấp: 27/6/2008 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Phú Thọ cấp	TT Lâm Thao, Lâm Thao, Phú Thọ	435.000 Cổ phần (30% Vốn Điều lệ)	Theo Hợp đồng kinh tế số 36 ngày 22/11/2015
2	Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Supe	Tổ chức có liên quan của người	2600343517 cấp ngày: 22/7/2014	Khu Tiến Mới, TT. Lâm Thao, h. Lâm Thao,	0	- Theo Hợp đồng kinh tế số 27 ngày 2/01/2015

Số TT	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Lâm Thao	nội bộ	Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Phú Thọ	tỉnh Phú Thọ		- Theo Hợp đồng kinh tế số 29 ngày 5/01/2015 - Theo Hợp đồng kinh tế số 50 ngày 5/01/2015 - Theo Hợp đồng kinh tế số 51 ngày 5/01/2015 - Theo Hợp đồng kinh tế số 103 ngày 16/3/2015 - Theo Hợp đồng kinh tế số 124 ngày 3/4/2015 - Theo Hợp đồng kinh tế số 322 ngày 16/7/2015
3	Công ty CP Cơ khí Supe Lâm Thao	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	2600398844 Cấp ngày: 22/7/2013 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Phú Thọ	Khu Phương Lai 6, TT. Lâm Thao, h. Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	249.400 Cổ phần (29% Vốn Điều lệ)	- Theo Hợp đồng kinh tế số 43 ngày 6/1/2015 - Theo Hợp đồng kinh tế số 44 ngày 6/1/2015
4	CTCP Vật tư KTTN Bắc Giang	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	2400290850 ngày cấp 10/02/2003 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Bắc Giang	Số 1 Lý Thái Tổ, TP Bắc Giang	562.500 Cổ phần (0,72% Vốn Điều lệ)	Theo Hợp đồng mua bán phân bón Lâm Thao số 09 ngày 12/11/2014
5	Công ty XNK Hà Anh	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0101328911 cấp ngày: 05/11/2003 Nơi cấp: Sở KHĐT TP. Hà Nội	Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội	0	Theo Hợp đồng mua bán phân bón Lâm Thao số 40 ngày 01/12/2014
6	CTCP XNK Phân bón Bắc Giang	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	2400424769 Ngày cấp: 02/12/2010 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Bắc Giang	Phường Thọ Xương, TP Bắc Giang	0	
7	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông lớn	0100100061 ngày cấp 29/8/2014 do Sở KHĐT	Số 1A Phố Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, TP. Hà Nội	54.339.300 Cổ phần (69,82% Vốn Điều lệ)	

Số TT	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
			TP. Hà Nội cấp			
8	Công ty CP Phân bón Bình Điền	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0302975517 Ngày cấp: 25/01/2011 Nơi cấp: Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	C12/21 Quốc lộ 1A, Tân Kiên, Bình Chánh, Tp.HCM	0	
9	Công ty CP DAP 2-Vinachem	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	5300265969 Ngày cấp: 19/7/2013 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Lào Cai	KCN Tăng Lông, xã Xuân Giao, Bảo Thắng, Lào Cai	0	
10	Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	2700622899 Ngày cấp: 30/11/2011 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Ninh Bình	KCN Khánh Phú, xã Khánh Phú, Yên Khánh, Ninh Bình	0	
11	Công ty CP Cao su Đà Nẵng	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0400101531 Ngày cấp: 04/12/2014 Do Sở KHĐT TP. Đà Nẵng	Lô G, đường Tạ Quang Bửu, KCN Liên Chiểu, Q. Liên Chiểu, Đà Nẵng	0	

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính kiểm toán được đăng trên website công ty www.supelamthao.vn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)
NGUYỄN VĂN THIỆU